

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1502/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố lại tuyến luồng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Nghị định 45/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 4436/QĐ-BGTVT ngày 17/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển một số tuyến đường thủy nội địa địa phương thành đường thủy nội địa quốc gia và ủy quyền thực hiện công tác quản lý, bảo trì tuyến đường thủy nội địa thuộc địa phận tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Thông tư số 35/2012/TT-BGTVT ngày 06/9/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định về lắp đặt báo hiệu kilômét - địa danh và cách ghi ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa; Thông tư số 49/2018/TT-BGTVT ngày 11/9/2018 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2012/TT-BGTVT ngày 06/9/2012;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 2232/SGTVT-KHKCHT ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc đề nghị ban hành Quyết định công bố lại tuyến luồng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại 04 tuyến luồng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An với tổng chiều dài 45,5Km.

(Chi tiết Danh mục các tuyến luồng kèm theo).



Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì tuyến luồng đường thủy nội địa địa phương theo quy định của pháp luật trong suốt quá trình khai thác để đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa; duy trì hoạt động an toàn của toàn bộ tuyến luồng và hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định;

2. Các cơ quan, tổ chức quản lý Nhà nước chuyên ngành về giao thông đường thủy nội địa tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đối với hoạt động đường thủy nội địa trên tuyến luồng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN (H. Tuấn).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh



DANH MỤC

CÁC TUYẾN LUỒNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA ĐỊA PHƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1502 /QĐ-UBND ngày 17 /6/2024 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Tên tuyến sông, kênh	Loại ĐTNĐ	Ký hiệu	Phạm vi		Cấp kỹ thuật	Chiều dài	Ghi chú
				Từ	Đến			
1	Sông Lam	ĐTNĐ địa phương	NA001	Ngã ba Cây Chanh (Km178+600)	Thị trấn Con Cuông (Km191+00)	V	12,4 km	
2	Kênh Nhà Lê	ĐTNĐ địa phương	NA002	Ngã ba sông Cẩm (Km36+00)	Ba ra Nghi Quang (Km43+00)	V	7,0 km	
3	Kênh Nam Đàn	ĐTNĐ địa phương	NA003	Ngã ba cầu Đước (Km0+00)	Ba ra Nam Đàn (Km24+00)	V (hạn chế)	24,0 km	
4	Kênh âu Vòm Cóc Đô Lương	ĐTNĐ địa phương	NA004	Đoạn nối sông Lam tránh Ba ra Đô Lương (Km0+00-Km2+100)		VI	2,1 km	Bao gồm cả công trình âu vòm Cóc

5